TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày 06-5-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thiện Lợi.
2. Bà Lê Thị Sinh Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Long - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 15/02/1979, tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn N, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: nam; Con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà Đặng Thị Y, sinh năm 1947; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 224/QĐ - XPVPHC ngày 31/5/2005 của Công an huyện K, tỉnh Thái Bình xử phạt 200.000 đồng đối với Nguyễn Văn H về hành vi đập phá tài sản, đã thi hành xong ngày 31/5/2005. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2024 đến ngày 06/02/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Ông Đào Văn Đ, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Thôn N, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

- Anh Phạm Ngọc H2, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn N, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 02/02/2024, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng, biển kiểm soát 17AC-003.04 từ nhà đến khu vực bờ đê sông T thuộc thôn N, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình gặp và mua được của một người nam giới khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói ma tuý với giá 200.000 đồng. H cất gói ma tuý vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày khi H đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn N, xã V, thành phố T thì bị tổ công tác Công an xã V, thành phố T phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Đào Văn Đ và anh Phạm Ngọc H2, H đã tự giác lấy từ túi quần bên phải ra giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy màu xanh nhạt, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, H khai nhận đó là ma tuý vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã cho số ma túy trên vào trong phong bì dán kín trên mép dán có chữ ký của H và những người chứng kiến. Sau đó tổ công tác đã đưa H và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã V, thành phố T để làm rõ. Tại trụ sở Công an xã V, thành phố T, tổ công tác tiếp tục kiểm tra người H và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng, biển kiểm soát 17AC-003.04 của H nhưng không phát hiện, thu giữ gì. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và các thủ tục khác theo quy định.

Bản kết luận giám định số 187/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu vật quản lý của Nguyễn Văn H gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng **0,1650 gam** *(không phẩy một nghìn sáu trăm năm mươi gam).*

Bản cáo trạng số 77/CT-VKSTPTB ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/02/2024; đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền từ 5.000.000 đến 7.000.000 đồng đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị giải quyết về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã V, thành phố T lập ngày 02/02/2024; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã V, thành phố T lập ngày 02/02/2024 tại trụ sở Công an xã V, thành phố T; Biên bản kiểm tra và quản lý phương tiện do Công an xã V, thành phố T lập ngày 02/02/2024 tại trụ sở Công an xã V, thành phố T; Bản Kết luận giám định số 187/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh T cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 02/02/2024 tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn N, xã V, thành phố T, tổ công tác của Công an xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin (H), có khối lượng **0,1650 gam**, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý - Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 31/5/2005 bị Công an huyện K, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đập phá tài sản. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, trước khi bị bắt làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy số Heroine được hoàn trả sau giám định vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng, biển kiểm soát 17AC-003.04 là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo chỉ sử dụng làm phương tiện đi lại, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của một người nam giới tại khu vực bờ đê sông T thuộc thôn N, xã V, thành phố T nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/02/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1118 gam ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định, bên ngoài ghi số 187/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh T.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng, biển kiểm soát 17AC-003.04.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 10/4/2024).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/5/2024.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP.Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- CQ CSĐT, THAHS Công an TP.Thái Bình;
- CQ THAHS Công an tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP.Thái Bình;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà